

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11-10-2018 hướng dẫn về nghiệp vụ hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 350/2019/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự*” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Hoàng Thùy Ngọc T**, sinh năm 1995. Địa chỉ: số 105/2, ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

- **Anh Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1992. Địa chỉ: số 116/2, ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 10/5/2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thùy Ngọc T và anh Nguyễn Hữu N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 08/11/2012 cho anh Nguyễn Hữu N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời anh N không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hoàng Thùy Ngọc T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Hoàng Thùy Ngọc T và anh Nguyễn Hữu N tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm chị T đã nộp theo biên lai thu số 0006658, ngày 10/5/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị T và anh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 18, quyền số 01/2013, ngày 18/3/2013);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải